

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 602/KH-UBND

Bình Thành, ngày 22 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Bình Thành năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 3852/KH-UBND ngày 13/12/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị xã Hương Trà năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Bình Thành ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo thường xuyên, kịp thời trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

b) Nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

Hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành đến hết ngày 31/12/2023.

2. Nội dung thực hiện

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên:

- Rà soát theo văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ pháp lý (*quy định tại khoản 1 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*) là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường

hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát; Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên sau thời điểm ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội (*quy định tại khoản 2 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*) là căn cứ vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; kết quả điều tra, khảo sát và thông tin thực tiễn liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản được rà soát.

b) Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần:

Văn bản quy phạm pháp luật được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định tại Điều 153 (*đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020*) và khoản 1, 2, 3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 phải lập thành danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để công bố theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*).

c) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực:

Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành theo các chuyên đề, lĩnh vực mà các Cơ quan cấp trên yêu cầu.

3. Thời gian thực hiện

Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành. Ban hành quyết định công bố kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân chậm nhất là ngày 30/01/2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp – Hộ tịch

a) Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã; tổng hợp kết quả rà soát trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

b) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

c) Báo cáo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành.

2. Trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn khác

a) Các bộ phận chuyên môn khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ phận mình phụ trách; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật.

b) Phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã và các bộ phận liên quan trong quá trình thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

3. Trách nhiệm của Văn phòng - thống kê xã

Phối hợp với các bộ phận liên quan để thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành theo đúng quy định.

4. Trách nhiệm của Bộ phận Tài chính – Kế toán

Lập dự toán ngân sách chi cho hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo bố trí đủ kinh phí riêng cho hoạt động của công tác này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có gì vướng mắc các bộ phận liên quan báo cáo Chủ tịch UBND xã để lập báo cáo đề nghị Phòng Tư pháp thị xã hướng dẫn; UBND thị xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã,
- Bộ phận TP-HT
- Lưu: VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Chí Thịnh